

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính được thay thế lĩnh vực xử lý đơn thuộc phạm vi quản lý của ngành Thanh tra trên địa bàn tỉnh Bình Thuận

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về Kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC;

Căn cứ Quyết định số 194/QĐ-TTCP ngày 20 tháng 5 năm 2022 của Tổng Thanh tra Chính phủ về việc công bố thủ tục hành chính được thay thế trong lĩnh vực xử lý đơn thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Thanh tra Chính phủ;

Theo đề nghị của Chánh Thanh tra tỉnh tại Tờ trình số 637/TTr-TTBT ngày 24 tháng 5 năm 2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính được thay thế lĩnh vực xử lý đơn thuộc phạm vi quản lý của ngành Thanh tra trên địa bàn tỉnh Bình Thuận (*Phụ lục đính kèm*).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 20 tháng 5 năm 2022; bãi bỏ các thủ tục hành chính trong lĩnh vực xử lý đơn được quy định tại Quyết định

số 1303/QĐ-UBND ngày 24 tháng 5 năm 2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Công bố danh mục thủ tục hành chính được chuẩn hóa thuộc phạm vi quản lý của ngành Thanh tra trên địa bàn tỉnh Bình Thuận.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Chánh Thanh tra tỉnh, Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục KSTTHC - Văn phòng Chính phủ;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Sở TT&TT (p/h cập nhật các pm);
- Trung tâm Hành chính công tỉnh;
- Lưu: VT, NCKSTTHC.Tùng.

CHỦ TỊCH



Lê Tuấn Phong

Phụ lục

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC THAY THẾ TRONG LĨNH VỰC XỬ LÝ ĐƠN THUỘC PHẠM VI QUẢN LÝ CỦA NGÀNH THANH TRA TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH THUẬN
(Kèm theo Quyết định số 1316 /QĐ-UBND ngày 07 / 6 /2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)

LĨNH VỰC XỬ LÝ ĐƠN THU

TT	Thủ tục hành chính được thay thế		Thủ tục hành chính thay thế								
	Mã số thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Mã thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết (ngày)	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện		Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
							Mức độ dịch vụ công	Thực hiện qua dịch vụ BCCI			
I. Thủ tục hành chính cấp tỉnh											
01	2.001899	Thủ tục xử lý đơn tại cấp tỉnh	2.002499	Thủ tục xử lý đơn tại cấp tỉnh	10 (kể từ ngày nhận được đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh)	Tại trụ sở Ủy ban nhân dân tỉnh; Ban Tiếp công dân tỉnh; Thanh tra tỉnh; các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh và tương đương.	2	Không	Không	- Luật Khiếu nại năm 2011; - Luật Tố cáo năm 2018; - Nghị định số 31/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ; - Nghị định số 124/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ; - Thông tư số 05/2021/TT-TTCT ngày 01/10/2021 của Thanh tra Chính phủ.	
II. Thủ tục hành chính cấp huyện											
01	2.001879	Thủ tục xử lý đơn tại	2.002500	Thủ tục xử lý đơn tại cấp huyện	10 (kể từ	Tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp huyện;	2	Không	Không	- Luật Khiếu nại năm 2011; - Luật Tố cáo năm 2018;	

		<i>cấp huyện</i>			ngày nhận được đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh)	Ban Tiếp công dân cấp huyện; Thanh tra cấp huyện; các phòng, ban chuyên môn và tương đương thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện.				- Nghị định số 31/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ; - Nghị định số 124/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ; - Thông tư số 05/2021/TT-TTCP ngày 01/10/2021 của Thanh tra Chính phủ.	
III. Thủ tục hành chính cấp xã											
01	2.001801	<i>Thủ tục xử lý đơn tại cấp xã</i>	2.002501	Thủ tục xử lý đơn tại cấp xã	10 (kể từ ngày nhận được đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh)	Tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã.	2	Không	Không	- Luật Khiếu nại năm 2011; - Luật Tố cáo năm 2018; - Nghị định số 31/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ; - Nghị định số 124/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ; - Thông tư số 05/2021/TT-TTCP ngày 01/10/2021 của Thanh tra Chính phủ.	